

*(Sinh viên được phép sử dụng tài liệu)*  
*(đề thi gồm có 1 trang)*

Cho cơ sở dữ liệu như sau :

**SINHVIEN** (MASV, HOTEN, NAMSINH, MACN)

Tân từ : Mỗi sinh viên có một mã số duy nhất để phân biệt, một họ tên, và thuộc một chuyên ngành duy nhất.

**CHUYENNGANH** (MACN, TENCN)

Tân từ : Mỗi chuyên ngành có một mã số duy nhất để phân biệt và một tên.

**DANGKY** (MASV, MAMON, NAMHOC, HOCKY)

Tân từ : Một bộ của ĐĂNG\_KÝ thể hiện việc một sinh viên có đăng ký một môn học trong học kỳ của một năm học.

**MON** (MAMON, TENMON, SOTINCHI)

Tân từ : Mỗi môn học có một mã số duy nhất để phân biệt, một tên và một số tín chỉ

**Yêu cầu:**

**Câu 1:**

Tạo các quan hệ và khai báo khoá chính, khoá ngoại của quan hệ (3 điểm )

**Câu 2:**

Tạo các ràng buộc sau:

- Số tín chỉ của một môn học phải nằm trong khoảng từ 2 đến 4 (1 điểm)
- Năm đăng ký học của một sinh viên phải lớn hơn năm sinh của sinh viên đó. (1.5 điểm)

**Câu 3:**

Thực hiện các câu truy vấn sau:

- Liệt kê danh sách các sinh viên (Masv, Hoten) học chuyên ngành ‘He thong thong tin’. (1.5 điểm)
- Liệt kê những sinh viên (Masv, Hoten) thuộc chuyên ngành “He thong thong tin” chưa đăng ký học môn ‘PTTKHTTT’ (Mamh). (1.5 điểm)
- Tìm những sinh viên (Masv, Hoten) đã đăng ký tất cả các môn thuộc chuyên ngành ‘He thong thong tin’ (1.5 điểm)

---Hết---